| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ DĨ AN**<br>TỈNH BÌNH DƯƠNG | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 50/2019/QĐST- HNGĐ | *Dĩ An, ngày 22 tháng 01 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 49/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình*: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1992; thường trú: Thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; tạm trú: Tổ 27, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương và Anh Lê Văn T, sinh năm 1989; thường trú: H, huyện N, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Tổ 27, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 14 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Lê Văn T thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 104/2011, quyển số 01/2011 ngày 10/10/2011 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp).

- Về con chung: Anh Lê Văn T giao con chung tên Lê Tấn P, sinh ngày 24/7/2018 cho chị Nguyễn Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Thu T đồng ý giao 01 con chung tên Lê Phước T, sinh ngày 28/6/2012 cho anh Lê Văn T trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Lê Văn T tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị Thu T và anh Lê Văn T có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Lê Văn T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Lê Văn T chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0027991 ngày 14 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADSthị xã Dĩ An;
- Đương sự;
- UBND xã C, H,
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ;
- Lưu:VP; Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Hiền**